

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/DS-ST

Ngày: 18 - 5 - 2021

V/v tranh chấp về nợ hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thành Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Ngọc Hà.

Ông Nguyễn Văn Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Trung – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc: “Tranh chấp về nợ hụi”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60A/2021/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lâm Tiểu B, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Người đại diện hợp pháp của Nguyên đơn: Ông Danh Thành V, sinh năm 1981. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: Kênh X, Khóm 1, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (đại diện ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 09-3-2021).

- Bị đơn: Bà Ngô Hồng Ph (Th), sinh năm 1974. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 01 năm 2021, nguyên đơn ông Lâm Tiểu B trình bày:

Ngày 05-12-2018, ông Lâm Tiểu B có tham gia chơi hụi do bà Ngô Hồng Ph làm chủ hụi (đầu thảo) đây hụi tháng, mỗi phần hụi 2.000.000 đồng, đây hụi này có 11 người tham gia, gồm 15 phần, ông B tham gia 02 phần. Ông B đóng hụi đến kỳ khai cuối, số tiền hốt hai phần hụi này là 56.000.000 đồng, trừ tiền công chủ

hụi 2.000.000 đồng thì bà Ph phải trả cho ông B số tiền 54.000.000 đồng nhưng bà Ph không trả. Ông B yêu cầu Tổ hòa giải ấp B, xã H, huyện T giải quyết thì bà Ph thừa nhận còn nợ ông B số tiền hụi là 54.000.000 đồng, bà Ph đồng ý trả hàng tháng số tiền 1.500.000 đồng, mỗi vụ lúa trả số tiền 4.000.000 đồng (mỗi năm 02 vụ lúa) cho đến khi trả hết số tiền hụi còn nợ nhưng bà Ph cũng không trả. Do đó, ông B khởi kiện yêu cầu bà Ph trả số tiền hụi còn nợ là 54.000.000 đồng và lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật.

Tại Biên bản hòa giải ngày 26-4-2021, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn, ông Danh Thành V trình bày:

Nguyên đơn đề nghị thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà Ph trả một lần cho ông B tiền hụi còn nợ của dây hụi tháng khui ngày 05-12-2018 số tiền 50.000.000 đồng; rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bà Ph trả lãi chậm trả theo quy định pháp luật.

Tại Biên bản Hòa giải ngày 26-4-2021, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn bà Ngô Hồng Ph trình bày:

Bà Ph thừa nhận ông B có tham gia chơi hụi do bà Ph làm chủ hụi dây hụi tháng khui ngày 05-12-2018. Dây hụi này có 11 người tham gia, gồm 15 phần, ông B tham gia 02 phần, trong giấy chơi hụi thì bà Ph ghi tên ông B là Hia Sơn. Ông B đóng hụi đầy đủ đến kỳ khui cuối. Số tiền ông B hốt hai phần của dây hụi tháng này là 52.000.000 đồng, trừ tiền công chủ hụi 2.000.000 đồng thì bà Ph phải trả cho ông B số tiền 50.000.000 đồng nhưng do các hụi viên khác sau khi hốt hụi không đóng hụi nên bà Ph không thu được tiền trả cho ông B.

Khi hòa giải tại Tổ hòa giải ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng ngày 05-11-2020 bà Ph trình bày có nợ ông B số tiền hụi 54.000.000 đồng là do chưa xem kỹ lại sổ hụi, nay bà Ph xác định đối với dây hụi tháng khui ngày 05-12-2018 bà Ph còn nợ ông B số tiền 50.000.000 đồng.

Bà Ph đồng ý trả cho ông B số tiền hụi còn nợ của dây hụi tháng khui ngày 05-12-2018 là 50.000.000 đồng, do gia đình khó khăn, không có khả năng trả một lần nên yêu cầu được trả dần mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng, trả vào ngày 28 (dương lịch) hàng tháng cho đến khi trả hết số tiền hụi còn nợ. Ông B không yêu cầu bà Ph trả lãi chậm trả thì bà Ph thống nhất, không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn ông Lâm Tiểu B khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Ngô Hồng Ph trả số tiền còn nợ của dây hụi tháng khui ngày 05-12-2018. Bị đơn bà Ngô Hồng Ph cư trú tại ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp vụ án là

“Tranh chấp về nợ hụi”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn đề nghị thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Ph trả một lần cho ông B tiền hụi còn nợ của dây hụi tháng khai ngày 05-12-2018 số tiền 50.000.000 đồng và rút lại yêu cầu bà Ph trả lãi chậm trả theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện này không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu và việc rút lại yêu cầu tính lãi chậm trả là tự nguyện. Căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu tính lãi chậm trả mà Nguyên đơn đã rút lại.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm thì ông B, bà Ph thống nhất là ông B có tham gia chơi hụi do bà Ph làm chủ hụi dây hụi tháng khai ngày 05-12-2018, mỗi phần hụi là 2.000.000 đồng, dây hụi này có 11 người tham gia, gồm 15 phần, ông B tham gia 02 phần, trong giấy chơi hụi thì bà Ph ghi tên ông B là Hia Sơn. Ông B đóng hụi đầy đủ đến kỳ khai cuối, số tiền hụi bà Ph phải trả cho ông B đối với hai phần hụi là 50.000.000 đồng. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh nên Hội đồng xét xử xác định tình tiết, sự kiện nêu trên là sự thật.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của ông B về việc yêu cầu bà Ph trả số tiền hụi còn nợ, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Ph thừa nhận ông B có tham gia hai phần hụi của dây hụi tháng khai ngày 05-12-2018, quá trình chơi hụi thì ông B đóng hụi đầy đủ đến kỳ khai cuối, do các hụi viên khác hốt hụi không đóng hụi nên bà Ph không có tiền trả cho ông B, bà Ph đồng ý trả cho ông B số tiền hụi còn nợ là 50.000.000 đồng. Do đó ông B yêu cầu bà Ph trả số tiền hụi còn nợ là 50.000.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Ông B yêu cầu bà Ph trả một lần số tiền hụi còn nợ. Bà Ph yêu cầu được trả dần mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng, trả vào ngày 28 (dương lịch) hàng tháng cho đến khi trả hết số tiền còn nợ. Yêu cầu này của ông B, bà Ph sẽ được xem xét ở giai đoạn thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bà Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của ông B được Hội đồng xét xử chấp nhận, số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà Ph phải chịu là 2.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 471, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Tiểu B về việc yêu cầu bà Ngô Hồng Ph trả tiền hụi còn nợ.

Buộc bà Ngô Hồng Ph phải trả cho ông Lâm Tiểu B số tiền hụi còn nợ của đây hụi tháng khai ngày 05-12-2018 là 50.000.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày ông Lâm Tiểu B có đơn yêu cầu thi hành án, bà Ngô Hồng Ph còn phải chịu tiền lãi do chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Tiểu B về việc yêu cầu bà Ngô Hồng Ph trả lãi chậm trả theo quy định pháp luật.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Ngô Hồng Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 2.500.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ông Lâm Tiểu B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Lâm Tiểu B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.350.000 đồng (bằng chữ: Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0008612 ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Đạt